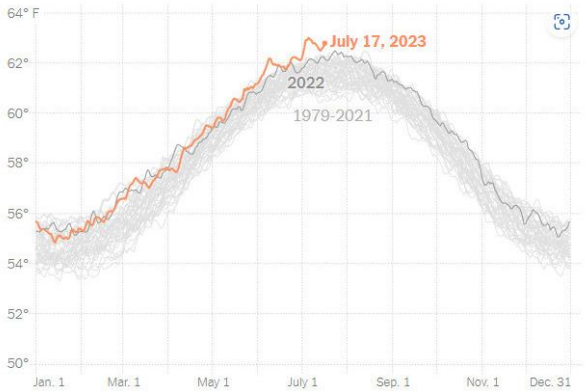


Điểm nhấn



Nhiệt độ bề mặt Trái Đất năm 2023 đạt mức kỷ lục kể từ năm 1979 (Nguồn: Climate Reanalyzer)

- Dầu WTI (+1,9% DoD):** Giá dầu tăng 2% lên mức cao nhất trong gần 3 tháng sau ngày 24/7 trong bối cảnh khối OPEC+ tiếp tục cắt giảm sản lượng trong tháng 8. Tình hình tiêu thụ dầu tại hai quốc gia lớn là Mỹ và Trung Quốc cũng dần khả quan hơn trước sự hiệu quả của các chính sách tiền tệ và kích thích kinh tế.
- Đường (+1,4% DoD):** Giá đường tiếp tục tăng trong bối cảnh nhiệt độ bề mặt trái đất lên mức cao kỷ lục trong 2 tuần qua, ngày càng củng cố nỗi lo liên quan tới sản lượng trong niên vụ tới. Giá dầu tăng cũng gián tiếp làm giá đường tăng khi nhu cầu đối với các nhiên liệu thay thế như ethanol c xu hướng tăng lên.
- Ngô (+6,4% DoD):** Giá ngô tiếp tục tăng mạnh trước các dự báo nguồn cung sẽ suy giảm trong niên vụ tới do ảnh hưởng của thời tiết khô hạn. Ngoài ra, việc Nga rút khỏi thỏa thuận ngũ cốc tại Biển Đen cũng sẽ khiến nguồn cung bị thu hẹp

Ngành chú ý & đánh giá của Wetrade

Hàng hóa	Trend hàng hóa	Ngành đáng chú ý	Xu hướng giá cổ phiếu của ngành	Cổ phiếu đáng chú ý	Wetrade Ratings
Ngô	Suy yếu	Thực phẩm & Đồ uống	Giảm mạnh	BAF	-
				HAG	A
				DBC	A
Đường	Hồi phục	Thực phẩm & Đồ uống	Giảm mạnh	QNS	A
				SBT	B
				SLS	D
Dầu WTI	Hồi phục	Dầu khí	Suy yếu	BSR	C
				PVD	A
				PVS	C

Truy cập wetrade.dsc.com.vn để theo dõi hệ thống xếp hạng cổ phiếu

Chỉ số vĩ mô & thị trường chứng khoán & thị trường hàng hóa

CHỈ SỐ VĨ MÔ													
Chỉ số	Giá trị	% D	XH trung hạn	% 3M	% 6M	Giá 6M	Chỉ số	Giá trị	% D	XH trung hạn	% 3M	% 6M	Giá 6M
S&P 500	4,558	▲ 0,5%	Tăng mạnh	▲ 10,2%	▲ 13,5%		BCOM index	107.65	▲ 1,4%	Hồi phục	▲ 1,6%	▼ -3,8%	
US 10Y	3.88	▲ 1,0%	Suy yếu	▲ 10,3%	▲ 11,9%		Baltic Dry Index	967	▼ -1,1%	Suy yếu	▼ -36,3%	▲ 34,1%	
VNIndex	1,190	▲ 0,3%	Tăng mạnh	▲ 14,3%	▲ 7,4%		Baltic Dirty Index	940	▲ 0,0%	Suy yếu	▼ -17,3%	▼ -32,1%	
Dollar Index	101.42	▲ 0,3%	Suy yếu	▲ 0,1%	▼ -0,5%								

GIÁ HÀNG HÓA													
NĂNG LƯỢNG							NÔNG NGHIỆP						
Chỉ số	Giá trị	% D	XH trung hạn	% 3M	% 6M	Giá 6M	Chỉ số	Giá trị	% D	XH trung hạn	% 3M	% 6M	Giá 6M
Dầu Brent	82.74	▲ 2,1%	Hồi phục	▲ 0,0%	▼ -3,9%		Bông	85.58	▲ 0,6%	Hồi phục	▲ 6,1%	▼ -1,4%	
Dầu WTI	78.74	▲ 2,2%	Hồi phục	▼ -0,0%	▼ -2,1%		Cao Su	128.60	▲ 0,6%	Suy yếu	▼ -4,4%	▼ -9,5%	
Khí tự nhiên	2.69	▼ -0,7%	Hồi phục	▲ 8,7%	▼ -12,0%		Đường	24.92	▼ -0,4%	Hồi phục	▼ -3,8%	▲ 25,4%	
Than	133.10	▲ 0,1%	Suy yếu	▼ -29,9%	▼ -63,0%		Gạo	16.20	▲ 1,9%	Hồi phục	▼ -4,3%	▼ -11,1%	
							Heo hơi	61.00	▼ -0,5%	Hồi phục	▲ 15,5%	▲ 16,6%	
							Ngô	560.50	▲ 6,4%	Suy yếu	▼ -13,9%	▼ -17,2%	

KIM LOẠI							CÔNG NGHIỆP						
Chỉ số	Giá trị	% D	XH trung hạn	% 3M	% 6M	Giá 6M	Chỉ số	Giá trị	% D	XH trung hạn	% 3M	% 6M	Giá 6M
Quặng Sắt	115.50	▼ -0,4%	Hồi phục	▲ 5,5%	▼ -7,2%		Urea	415.00	▲ 0,0%	Hồi phục	▲ 20,3%	▼ -13,5%	
Thép	3,736	▲ 0,6%	Suy yếu	▼ -0,2%	▼ -9,4%		Nhôm	2,210	▼ -0,1%	Hồi phục	▼ -7,2%	▼ -16,6%	
Thép HRC	548.50	▲ 0,0%	Suy yếu	▼ -10,4%	▼ -12,2%								
Vàng	1,955	▼ -0,3%	Suy yếu	▼ -1,7%	▲ 0,9%								



Biểu đồ giá của BSR (theo ngày)

Cổ phiếu

CTCP Lọc – Hóa dầu Bình Sơn – Upcom

Động lượng

B – Điểm xu hướng “khá”, BSR xuất hiện nến pocket trong nền mở xu hướng tăng mới (ngày 10/07) sau nền tích lũy đi ngang 1 tháng qua.

Xu hướng kỹ thuật

Biến động lớn trong phiên mở xu hướng ngày 10/07 kèm động lượng thanh khoản cao cho thấy vị thế hấp thụ áp lực cung một cách quyết liệt. Xu hướng ngắn hạn được bầu víu vào vị thế mở xu hướng trên. Cổ phiếu BSR vận động phía trên đường tín hiệu ma20 (ngưỡng giá 18) thì xu hướng tăng vẫn được đảm bảo

Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn: Chỉ báo MACD và RSI giữ ở trạng thái trung lập. BSR vừa xuất hiện điểm pullback tại ma20 cho thấy lực cầu trực chờ đỡ giá cổ phiếu.

- Điểm mua ưu tiên tại vùng giá 18.3
- Điểm quản trị rủi ro: giá 17
- Mức tiêu ngắn hạn: 20; Upside ~10.5%

Khuyến nghị

GIA TĂNG

Chiến lược mua: NĐT tham gia mua gia tăng tỷ trọng quanh vùng giá 18.3. Vị thế đầu tiên quanh giá 17.5.

Thời gian giao dịch kỳ vọng

3-4 tuần

Điểm DSC		
Tăng trưởng	Giá trị	Đà tăng
D	C	B
Hành động		
Điểm mua	18	
Mục tiêu	20	
Cắt lỗ	17	
Reward/Risk	2.00	
Chỉ báo	Đánh giá	
MA	Tích lũy	
RSI	Trung lập	
MACD	Trung lập	
Mục tiêu		
Hỗ trợ (1)	18	
Hỗ trợ (2)	17	
Kháng cự (1)	20	
Kháng cự (2)	22	

Ảnh hưởng của hàng hóa tới các ngành

Chú thích: (*) Ảnh hưởng nhẹ (**) Ảnh hưởng trung bình (***) Ảnh hưởng mạnh

Hàng hóa	Tác động tích cực	Tác động tiêu cực
Dầu thô WTI Dầu thô Brent	Dầu khí (***); Điện nước & xăng dầu khí đốt (chế biến và trung chuyển khí)(***); Thực phẩm và đồ uống (Đường mía)(*)	Hàng & Dịch vụ công nghiệp (*); Du lịch và giải trí (Hàng không), Hóa chất (Nhựa đường)(**); Ô tô và phụ tùng (*); Hàng cá nhân & Gia dụng (Dệt may) (*)
Khí tự nhiên	Điện nước & xăng dầu khí đốt (chế biến và trung chuyển khí)(***)	Điện nước & xăng dầu khí đốt (Điện khí) (***); Hóa chất (Phân bón) (**)
Than	Than và nhiên liệu tiêu hao (***)	Điện nước & xăng dầu khí đốt (Điện than) (***); Hóa chất (Phân bón) (**); Tài nguyên cơ bản (**)
Vàng	Hàng cá nhân & Gia dụng (**)	-
Thép Thép HRC	Tài nguyên cơ bản (***)	Xây dựng và vật liệu (**)
Quặng sắt	-	Tài nguyên cơ bản (Thép) (***)
Cao su	Hóa chất (***)	Ô tô và phụ tùng (***)
Gạo	Thực phẩm và đồ uống (lương thực) (**)	Thực phẩm và đồ uống (chăn nuôi) (**)
Đường	Thực phẩm và đồ uống (Đường mía) (***)	-
Bông	Hàng cá nhân & Gia dụng (ngành sợi) (***)	Hàng cá nhân & Gia dụng (Dệt may) (**)
Lúa mì	-	Thực phẩm và đồ uống (Chăn nuôi và Bia) (***)
Heo hơi	Thực phẩm và đồ uống (chăn nuôi) (***)	-
Cá tra	Thực phẩm và đồ uống (thủy sản) (***)	-
Tôm	Thực phẩm và đồ uống (thủy sản) (***)	-
Urea	Hóa chất (phân bón) (***)	Thực phẩm và đồ uống (lương thực) (*)
Nhôm	Hóa chất (phân bón) (**)	Xây dựng và vật liệu (*)
Phot pho vàng	Hóa chất (**)	Hóa chất (phân bón) (**)

Tích cực: Giá hàng hóa tăng sẽ mang lại tác động có lợi cho ngành

Tiêu cực: Giá hàng hóa tăng sẽ mang lại tác động bất lợi cho ngành